

Số: /BTNMT-KSVN
V/v bổ sung khu vực không đấu giá quyền
khai thác khoáng sản các khu vực đã được
UBND cấp tỉnh cấp giấy phép thăm dò,
khai thác khoáng sản

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9923/VPCP-CN ngày 19/9/2017 về việc quản lý, khai thác, sử dụng đá vôi, đá ốp lát trên phạm vi toàn quốc, Công văn số 3496/VPCP-CN ngày 27/5/2021 của Văn phòng Chính phủ về kiểm tra, rà soát các mỏ đã được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (VLXD TT) có khoáng sản đi kèm là đá vôi đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia làm nguyên liệu cho các ngành sản xuất xi măng và vôi công nghiệp làm cơ sở cấp phép theo quy định, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng như sau:

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức kiểm tra, có Báo cáo số 19/BC-BTNMT ngày 08/02/2023 gửi Thủ tướng Chính phủ về công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm VLXD TT giai đoạn 2019-2021 trên phạm vi cả nước, theo đó, có tình trạng một số khu vực khoáng sản vôi tại tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa,... đã được bổ sung vào quy hoạch ngành quốc gia và có kết quả thăm dò được Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt với trữ lượng đá vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 \geq 85\%$ và dolomit đáp ứng chất lượng làm nguyên liệu cho sản xuất vôi công nghiệp và xi măng,... nhưng vẫn được các doanh nghiệp khai thác cung cấp cho thị trường khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép cho phép khai thác đối với loại khoáng sản này theo quy định.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 5547/BTNMT-KSVN ngày 15/8/2024 đề nghị Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các tổ chức/cá nhân khai thác khoáng sản: (i) Dừng ngay các hoạt động khai thác, thu hồi, tiêu thụ đá vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 \geq 85\%$ và dolomit,... tại các khu vực đã được Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt trữ lượng, nằm trong Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023; (ii) Khẩn trương lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trình Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, cấp phép theo quy định (xin gửi các văn bản kèm theo).

Tuy nhiên, qua đối chiếu điều kiện để cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 \geq 85\%$ và dolomit đáp ứng chất lượng làm nguyên liệu cho sản xuất xi măng và vôi công nghiệp ở các khu vực nêu trên cho thấy: Khu

vực đề nghị cấp giấy phép chưa được khoanh định là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường (mặc dù đã được UBND cấp tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường, thuộc khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND cấp tỉnh).

Các khu vực khoáng sản đá vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 \geq 85\%$ và dolomit đáp ứng chất lượng làm nguyên liệu cho sản xuất xi măng và vôi công nghiệp nằm trong diện tích đã được UBND cấp tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm VLXDTT, có tiêu chí khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại điểm g khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ sung các khu vực khoáng sản đá vôi nằm trong Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15/12/2023) mà trước đây đã được UBND cấp tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản vào danh mục khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg. Trần Hồng Hà } (để báo cáo);
- BT. Đỗ Đức Duy }
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: XD, CT;
- Lưu: VT, PC, KSVN (M9).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên